

Số: *5135*/BGDDĐT-VP

V/v trả lời chất vấn của ĐBQH  
tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV

Hà Nội, ngày *01* tháng *11* năm *2017*

Kính gửi: Đại biểu Nguyễn Thị Phúc,  
Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận.

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được chất vấn của Đại biểu do Tổng Thư ký Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 1241/TTKQH-GS ngày 27/10/2017.

**Nội dung chất vấn:**

*Ý kiến cử tri cho rằng: Mô hình trường học mới VNEN không hợp với “thổ nhưỡng” giáo dục Việt Nam; chương trình VNEN: giáo viên, học sinh đang “lạc đường”. Nhiều tỉnh đã quyết định dừng triển khai chương trình này ở địa phương; nhiều trường, nhiều tỉnh rơi vào tình trạng “tiến, thoái, lưỡng nan”... đã gây tâm trạng lo lắng đối với các bậc phụ huynh.*

*Đề nghị Bộ trưởng cho biết: Hiệu quả của mô hình VNEN triển khai ở Việt Nam trong thời gian qua như thế nào? Kế hoạch triển khai mô hình này trong thời gian tới ra sao khi mà một số tỉnh đã quyết định dừng triển khai ở địa phương?*

**Bộ Giáo dục và Đào tạo xin trả lời như sau:**

1. Bản chất của mô hình trường học mới (VNEN) là thay đổi phương thức dạy học thông qua việc đổi mới hình thức tổ chức lớp học (tăng tính tự quản, học tập theo nhóm của học sinh) và đổi mới phương pháp dạy và học của giáo viên và học sinh (học sinh học theo nhóm tìm tòi khám phá kiến thức dưới sự hỗ trợ của giáo viên); đây là phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm có thể giúp học sinh qua quá trình học tập, rèn luyện có thể phát triển được phẩm chất, năng lực.

Để có thêm những nhận định khách quan, từ tháng 02/2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã giao Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam tiến hành nghiên cứu, đánh giá để đưa ra kết luận về những ưu điểm, hạn chế, các nguyên nhân của mô hình VNEN. Theo đó, các ưu điểm của mô hình này là:

- Giáo viên thực hiện việc chuyển đổi từ truyền thụ kiến thức một chiều sang tổ chức, hướng dẫn học sinh cách học, tự học, thúc đẩy các nhóm và từng cá nhân học sinh hoạt động tích cực; tạo môi trường sư phạm thân thiện, dân chủ, hợp tác giữa các thành viên trong lớp học, nhà trường và cộng đồng nhằm phát triển các phẩm chất, năng lực của học sinh. Tiếp cận và thực hiện đánh giá kết quả vì sự tiến bộ của học sinh.

- Học sinh được phát huy vai trò chủ thể của quá trình học tập, biết cách học; chủ động, tích cực tham gia vào quá trình học tập theo tiến độ của bản thân; hiểu được ý nghĩa của việc học và kiến thức học được; chủ động, tự tin trong tương tác, giao tiếp với giáo viên và bạn bè; biết tương trợ nhau trong học tập để cùng tiến bộ...

- Nhận thức của nhiều cha mẹ học sinh về vai trò và trách nhiệm của mình trong việc giáo dục con cái được thay đổi. Phong trào cùng học theo con, cùng dạy cho con ở mỗi gia đình được phát triển và nhân rộng.

Tuy nhiên, qua khảo sát của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam cho thấy, quá trình triển khai thử nghiệm mô hình VNEN đã có những hạn chế sau đây:

- Ở một số nơi, công tác tuyên truyền vận động còn chưa hiệu quả, chưa đa dạng về hình thức và nội dung nên chưa tạo được sự đồng thuận của cán bộ các cấp và cộng đồng. Một số nội dung trong văn bản chỉ đạo chưa cụ thể hoá để sát với thực tiễn. Công tác chỉ đạo triển khai mô hình VNEN còn máy móc, thiếu linh hoạt.

- Một số giáo viên chưa thực hiện được vai trò là người hướng dẫn học sinh học, tự học, chưa thực hiện đúng tinh thần dạy học lấy học sinh làm trung tâm, còn dạy học theo lối khoán trắng cho từng nhóm học sinh, hay từng học sinh... Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học còn máy móc, chưa linh hoạt, chưa sáng tạo, còn phụ thuộc vào tài liệu hướng dẫn dạy học.

- Môi trường lớp học và hướng dẫn hoạt động của học sinh ở một số nơi còn hình thức, chưa bảo đảm cho việc thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo mô hình VNEN. Sĩ số học sinh/lớp học đông, bàn ghế chưa phù hợp dẫn đến cách ngồi theo nhóm cố định trong thời gian dài, ảnh hưởng tới sức khỏe của học sinh.

- Một số học sinh không theo kịp chương trình giáo dục, nhất là học sinh vùng khó khăn, học sinh là người dân tộc thiểu số; kết quả học tập chưa thực sự đồng đều, học sinh khá, giỏi được phát huy nhưng học sinh trung bình, học sinh học yếu hoặc rụt rè chưa kịp tiếp nhận nội dung bài học.

Nguyên nhân của những khó khăn trên là do lộ trình triển khai mô hình còn chưa phù hợp; có nơi việc mở rộng triển khai nóng vội, không phù hợp đối với những trường còn khó khăn về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, sĩ số lớp học đông... dẫn đến việc tổ chức hoạt động giáo dục chưa đạt được hiệu quả mong muốn, gây ra những băn khoăn trong dư luận xã hội và phụ huynh học sinh. Một số địa phương, cán bộ quản lý và giáo viên chưa được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng một cách chu đáo; một bộ phận giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục ngại đổi mới hoặc áp dụng mô hình một cách máy móc, chưa phù hợp với thực tế của cơ sở giáo dục.

2. Để triển khai mô hình trường học mới đạt chất lượng và hiệu quả, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 yêu cầu các sở giáo dục và đào tạo:

- Rà soát, đánh giá, chỉ ra các bất cập và đưa ra các giải pháp trong quá trình triển khai mô hình trường học mới tại địa phương, trong đó căn cứ vào các điều kiện tối thiểu để triển khai mô hình trường học mới về giáo viên, cán bộ quản lý và điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch triển khai mô hình trường học mới tại địa phương từ năm học 2017-2018.

- Tổ chức tốt công tác truyền thông; tăng cường tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý; chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ việc áp dụng mô hình trường học mới. Trong đó, yêu cầu chân chính kịp thời theo quy định đối với các trường triển khai mô hình trường học mới khi chưa đảm bảo điều kiện.

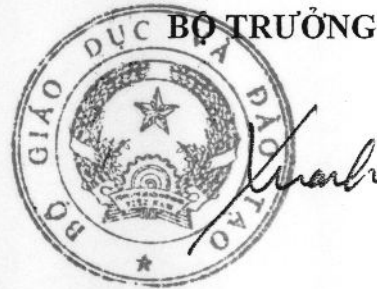
Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường đủ điều kiện tiếp tục thực hiện, đảm bảo hiệu quả, chất lượng; đối với các trường chưa đủ điều kiện thì dừng triển khai mô hình trường học mới.

Như vậy, việc một số tỉnh, thành phố dừng triển khai thực hiện VNEN khi chưa bảo đảm các điều kiện cần thiết là đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo. / *me*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- BT, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- CN Ủy ban VHGD TNTNNĐ của QH;
- Vụ Phục vụ hoạt động giám sát, VPQH;
- Vụ QHĐP, Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Vụ GDTH, Vụ GDTrH;
- Lưu: VT, TH.



**Phùng Xuân Nhạ**

